

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2020/DS-ST

Ngày: 29-5-2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng
dân sự”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc.
2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Không có.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 504/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng dân sự” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2020/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2020, Quyết định hoãn phiên Tòa số: 82/2020/QĐST-DS ngày 08/5/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Quang Đ, sinh năm: 1981 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Số 32/5, Đường số 22, ấp H, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Hồ Thị Thanh L, sinh năm: 1980 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số 50/11B, đường C, Tổ 84, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện nộp ngày 15/7/2019, lời khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải, nguyên đơn ông Lê Quang Đ trình bày:

Ngày 01/9/2018, Ông và bà Hồ Thị Thanh L đã thống nhất ký hợp đồng thu mua sữa bò tươi ngày 01/9/2018 với giá tiền là 11.000 (Mười một nghìn) đồng cho 01 (một) kg sữa tươi và được thanh toán tiền thu mua sữa bằng tiền mặt, định kỳ 02 tuần một lần.

Thế mà, bà Hồ Thị Thanh L không thực hiện đúng như hợp đồng đã ký. Vào các ngày như sau: 03/9/2018; 10/9/2018; 24/9/2018; 01/10/2018; 08/10/2018; 11/10/2018; 15/10/2018; 22/10/2018; 29/10/2018; 05/11/2018; 12/11/2018; 19/11/2018; 26/11/2018; 03/12/2018; 10/12/2018; 17/12/2018; 24/12/2018; 31/12/2018 và ngày 07/01/2020. Bà L đã nợ ông Đ số tiền thu mua sữa tổng cộng là 47.000.000 đồng (bốn mươi bảy triệu đồng). Bà L đã nhiều lần hứa, hẹn nhưng bà L vẫn không trả cho ông Đ số tiền nợ nói trên. Nay, ông Đ làm đơn khởi kiện gửi đến Tòa án xem xét và yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C buộc bà Hồ Thị Thanh L trả cho ông Đ số tiền: 47.000.000 đồng (bốn mươi bảy triệu đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn là bà Hồ Thị Thanh L vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Theo nội dung đơn khởi kiện nộp ngày 15/7/2019, nguyên đơn ông Lê Quang Đ yêu cầu Tòa án buộc bà Hồ Thị Thanh L phải trả số tiền 47.000.000 đồng (bốn mươi bảy triệu đồng), đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng dân sự” quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn là bà Hồ Thị Thanh L cư trú tại xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Đối với bị đơn bà Hồ Thị Thanh L dù đã được Tòa án nhân dân huyện C tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng bà L đã không đến Tòa án để tham dự các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên

bản hòa giải, xét xử và trình bày ý kiến cũng như không bổ sung thêm tài liệu chứng cứ gì khác nên Tòa án phải mở phiên tòa xét xử vắng mặt bà L là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] Về thời hiệu: Hợp đồng mua bán sữa bò tươi ngày 01/9/2018, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện là vẫn còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự có ký “Hợp đồng mua bán sữa tươi ngày 01/9/2018”. Đồng thời bà L có ký nhận tại các ngày 03/9/2018; 10/9/2018; 24/9/2018; 01/10/2018; 08/10/2018; 11/10/2018; 15/10/2018; 22/10/2018; 29/10/2018; 05/11/2018; 12/11/2018; 19/11/2018; 26/11/2018; 03/12/2018; 10/12/2018; 17/12/2018; 24/12/2018; 31/12/2018 và ngày 07/01/2020 là thu mua sữa bò tươi của ông Lê Quang Đ. Tổng cộng số tiền bà Hồ Thị Thanh L còn nợ là 47.000.000 (Bốn mươi bảy triệu) đồng, nguyên đơn ông Đ yêu cầu bị đơn bà L trả số tiền còn nợ là 47.000.000 (Bốn mươi bảy triệu) đồng, trả một lần ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật. Đây là những tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Xét thấy, yêu cầu của ông Lê Quang Đ yêu cầu cá nhân bà Hồ Thị Thanh L phải thanh toán số tiền 47.000.000 (Bốn mươi bảy triệu) đồng, trả một lần ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của ông Đ là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị Thanh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5% đối với số tiền 47.000.000 đồng phải trả cho ông Lê Quang Đ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án là 2.350.000 (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 58, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 280, Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008;

- Căn cứ và Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Quang Đ.

Buộc bà Hồ Thị Thanh L phải thanh toán cho ông Lê Quang Đ số tiền 47.000.000 (Bốn mươi bảy triệu) đồng.

Thi hành một lần ngay sau khi Bản án phát sinh hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án của ông Lê Quang Đ mà bà Hồ Thị Thanh L chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi trả xong nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Hồ Thị Thanh L phải chịu 2.350.000 (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Hoàn lại cho ông Lê Quang Đ số tiền 1.175.000 (một triệu một trăm bảy mươi lăm) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0022563 ngày 08/8/2019 tại Chi Cục thi hành án huyện C.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Ngọc